

Số: 194/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Đặng Đình A, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: phường Phú Lương, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị Việt B, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 140 ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại UBND phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông (nay là phường Yên Nghĩa), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Đình A và chị Trần Thị Việt B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Đặng Đình A và chị Trần Thị Việt B có 01 con chung, là cháu Đặng Trần Việt C, sinh ngày 28/7/2024. Anh A và chị B thỏa thuận giao cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 8/2025. Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền án phí số 0003128 ngày 04/8/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 6 - Hà Nội. Ghi nhận anh A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội;
- Cơ quan THADS Khu vực 6-Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang